

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ MƯỜI TÁM
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHOÁ XV
về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ mười tám (khoá XV) họp từ ngày 04 - 05/12/2019 đã thảo luận Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; các báo cáo về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công năm 2019, kế hoạch phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công năm 2020 và quyết nghị:

I. Mục tiêu

Đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu trên cơ sở khai thác thế mạnh, đặc thù của địa phương. Ưu tiên phát triển ngành du lịch trên nền tảng phát huy giá trị di sản, văn hóa. Phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, nông nghiệp sạch, công nghệ cao; phát triển đô thị thông minh và bền vững. Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đổi mới sáng tạo, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh. Phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Tổng sản phẩm trong tỉnh tăng trên 7,5%.
2. Tổng sản phẩm trong tỉnh bình quân đầu người (GRDP): trên 2.150 USD.
3. Giá trị xuất khẩu hàng hoá tăng 15 - 20%.
4. Tổng đầu tư toàn xã hội 27.000 tỷ đồng.
5. Thu ngân sách nhà nước: trên 8.500 tỷ đồng.
6. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10,8‰.
7. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,5%.

8. Phần đầu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thấp hơn 7,6%.

9. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 98%; tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc 94,6%, tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện 1,7%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 94,6%.

10. Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề 66%; tạo việc làm mới 16.000 người.

11. Số giường bệnh trên 01 vạn dân (*không tính giường trạm y tế xã*) đạt 58,7 giường.

12. Ổn định tỷ lệ che phủ rừng: 57,3%.

13. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 97%.

14. Tỷ lệ KCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường đạt khoảng 30%.

III. Dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công

1. Dự toán thu ngân sách là 7.607 tỷ đồng; trong đó, thu nội địa đạt 7.085 tỷ đồng.

2. Dự toán chi ngân sách là 11.971,9 tỷ đồng.

3. Kế hoạch đầu tư công (nguồn vốn thuộc tỉnh quản lý): 3.464 tỷ đồng.

IV. Các chương trình cần tập trung chỉ đạo

1. Chương trình phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật theo hướng xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Chương trình di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực I, Kinh thành Huế.

3. Chương trình cải cách hành chính gắn liền với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh.

4. Chương trình phát triển du lịch - dịch vụ.

V. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Rà soát lại các mục tiêu, chỉ tiêu, công trình, dự án trọng điểm của kế hoạch 5 năm (2016 - 2020) để bố trí nguồn lực, đơn đốc triển khai. Phân công trách nhiệm cụ thể các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu để tổ chức thực hiện quyết liệt các nội dung còn lại trong năm 2020, góp phần phần đầu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

2. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế

2.1. Tổ chức đánh giá và xây dựng quy hoạch tỉnh. Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch. Đôn đốc tiến độ các dự án của tập đoàn PSH, BRG, Savico, Laguna, Minh Viên; dự án công viên văn hóa đa năng Thủy Biều, cồn Dã Viên, chợ du lịch... Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các tuyến phố đi bộ. Đẩy nhanh tiến độ di dời các trụ sở cơ quan nhà nước, đấu giá quyền sử dụng đất để kêu gọi đầu tư các sản phẩm du lịch cao cấp. Đầu tư hạ tầng hệ thống du lịch thông minh. Phát triển và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch văn hóa di sản.

2.2. Phát triển sản xuất công nghiệp theo hướng ưu tiên công nghiệp công nghệ cao, có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng cao; công nghiệp công nghệ thông tin. Đôn đốc tiến độ triển khai các dự án sản xuất công nghiệp tại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư nghiên cứu dự án lắp ráp ô tô. Đẩy nhanh các dự án xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp Phong Điền, Phú Bài giai đoạn IV, Tứ Hạ để sẵn sàng kêu gọi các dự án đầu tư công nghiệp thứ cấp. Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, hạ tầng xã hội tại các khu công nghiệp.

Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học... Khuyến khích đầu tư các dự án chế biến sâu từ nguyên liệu cát silic; chế biến thủy sản; sản xuất nguyên phụ liệu dệt may. Gắn các sản phẩm nghề, làng nghề với phát triển du lịch.

2.3. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp; phát triển nông nghiệp toàn diện gắn với xây dựng nông thôn mới. Phát triển các chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt (*VietGAP*), sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm (*OCOP*). Chủ động phòng, chống, khống chế dịch, bệnh. Phát triển rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ rừng FSC. Thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng. Phấn đấu năm 2020, có thêm 7 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới thị xã Hương Thủy, huyện đạt chuẩn nông thôn mới Quảng Điền.

3. Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội

Tập trung chỉ đạo, hỗ trợ các dự án trọng điểm: cao tốc Cam Lộ - La Sơn, dự án hầm đường bộ Hải Vân 2, mở rộng nhà ga hành khách cảng hàng không quốc tế Phú Bài, đê chắn sóng cảng Chân Mây, đường Phong Điền - Điền Lộc, Phú Mỹ - Thuận An, chỉnh trang đô thị Huế, dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế, Chương trình phát triển các đô thị

loại II (*các đô thị xanh*)... Tập trung hoàn thành các dự án tái định cư; phân đấu hoàn thành di dời, giải phóng mặt bằng, tái định cư các hộ dân khu vực I, kinh thành Huế giai đoạn 1.

Ưu tiên huy động nguồn lực để triển khai các dự án tuyến đường ven biển, đường và cầu Nguyễn Hoàng qua sông Hương, Tổ Hữu - Sân bay Phú Bài, trùng tu di sản... Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ có mục tiêu để phục hồi tôn tạo di tích cố đô Huế; cơ chế hợp tác công tư (PPP) để thực hiện dự án đầu tư mở rộng sân bay Phú Bài. Tiếp tục tăng cường công tác rà soát, giám sát tiến độ các dự án ngoài ngân sách.

Thực hiện đề án phát triển đô thị Huế đến năm 2030 gắn với việc mở rộng địa giới hành chính thành phố Huế, sắp xếp lại các đơn vị hành chính. Triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch phục vụ cho việc phát triển đô thị thông minh bền vững gắn liền với xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

Xây dựng Bộ tiêu chí đô thị di sản và cơ chế chính sách đặc thù về thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản Cố đô và bản sắc văn hoá Huế.

4. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Thực hiện các giải pháp nâng cao xếp hạng các chỉ số PCI, PAPI, PAR Index. Tổ chức đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ngành và địa phương cấp huyện (DDCI). Thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thành lập mới.

Tăng cường công tác thu hút đầu tư, hỗ trợ, đôn đốc tiến độ triển khai. Kiên quyết xử lý các dự án vi phạm tiến độ đầu tư. Điều chỉnh quy định trình tự, thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư và xây dựng không sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ các dự án đã cấp chứng nhận đầu tư: BRG, Ecopark, Văn phú Invest...; hỗ trợ thành lập hãng vận tải hàng không lửa hành Việt Nam.

Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng. Rà soát các dự án chậm tiến độ còn tồn đọng để xử lý dứt điểm nhằm phát huy hiệu quả sử dụng đất, vốn đầu tư. Nhất là các dự án đầu tư khu đô thị tại Khu đô thị mới An Vân Dương; trục đường Lê Lợi, Nguyễn Huệ thành phố Huế; các dự án nghỉ dưỡng ven biển.

Phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đưa Quỹ khởi nghiệp sáng tạo vào hoạt động có hiệu quả; tiếp tục kêu gọi vốn cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo.

5. Thực hiện có hiệu quả nguồn vốn xây dựng cơ bản gắn với cơ cấu lại thu, chi ngân sách gắn với nâng cao hiệu quả quản lý

Triển khai quyết liệt các công trình, dự án ngay từ đầu năm 2020. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình gắn với kịp thời giải ngân nguồn vốn theo kế hoạch.

Bảo đảm các nguồn lực phục vụ các dự án trọng điểm, huy động các nguồn lực phục vụ cho đầu tư phát triển; thực hiện hiệu quả chính sách thuế. Tăng cường khai thác nguồn thu vắng lai; kinh doanh qua mạng; bán đấu giá quyền sử dụng đất... Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính ngành thuế, thực hiện các đề án chống thất thu thuế. Bảo đảm thu ngân sách đạt dự toán Trung ương giao.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp, sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm áp lực chi ngân sách nhà nước. Quản lý, điều hành chi ngân sách đúng quy định, hiệu quả theo dự toán được giao. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Phát triển văn hóa, xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

Xây dựng các thiết chế văn hóa: hệ thống bảo tàng, nhà hát, thư viện... Tăng cường quảng bá hình ảnh, thương hiệu điểm đến Huế. Gắn văn hoá với phát triển du lịch. Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa Huế, làng nghề truyền thống, nâng cao chất lượng các lễ hội. Tiếp tục xây dựng Thừa Thiên Huế “Xanh - sạch - sáng”, “Thành phố bốn mùa hoa”. Tổ chức Festival Huế lần thứ XI với chủ đề “Huế luôn luôn mới”.

Thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn. Xây dựng đội ngũ cán bộ ngành giáo dục, đào tạo bảo đảm chuẩn hóa, đủ số lượng. Thực hiện mô hình “Trường học kiểu mẫu”. Triển khai Đề án tái cấu trúc Đại học Huế. Nghiên cứu cơ chế và chính sách huy động nguồn lực cho Khu đô thị Đại học Huế tại khu vực Trường Bìa.

Chủ động phòng, chống dịch, bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng y tế dự phòng, dịch vụ khám, chữa bệnh. Phát triển nguồn nhân lực y tế, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh. Xây dựng y tế trở thành ngành kinh tế quan trọng.

Đổi mới công tác đào tạo nghề. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho lĩnh vực công nghệ thông tin. Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động. Thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo hướng hiệu quả, thiết thực. Thực hiện tốt công tác người có công với cách mạng, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội.

Tiếp tục tăng cường tiềm lực khoa học - công nghệ của tỉnh. Từng bước hoàn thiện và phát huy mô hình đô thị thông minh trên nền tảng Chính quyền điện tử.

7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng; bảo vệ môi trường và phòng, tránh thiên tai, biến đổi khí hậu

Triển khai tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương năm 2020. Hoàn thành tốt kế hoạch diễn tập ở các cấp. Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2020 đảm bảo chất lượng, số lượng trên giao. Làm tốt công tác bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ đại hội đảng các cấp. Tăng cường quốc phòng, an ninh, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Mở các đợt cao điểm tấn công, kiểm chế các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, cờ bạc, cho vay nặng lãi, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác đối ngoại, giữ vững quan hệ với các tỉnh bạn Lào.

Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng; tập trung giải quyết dứt điểm các điểm nóng về khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính; xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ tài nguyên, môi trường. Tăng cường công tác quản lý và chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, tránh thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

8. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp

Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 18, Nghị quyết 19 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), Kế hoạch 60, Kế hoạch 69 của Tỉnh ủy. Đẩy nhanh việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng, ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp. Tiếp tục sắp xếp các thôn, tổ dân phố có quy mô nhỏ.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền trong việc xây dựng chính quyền điện tử gắn với phát triển dịch vụ đô thị thông minh. Hoàn thiện mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, trung tâm hành chính công cấp huyện.

9. Đẩy mạnh các phong trào thi đua, khơi dậy lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội nhằm huy động các nguồn lực thực hiện hội nhập và phát triển kinh tế - xã hội; đổi mới nhận thức về tư duy phát triển, thu hút đầu tư, phát triển nguồn nhân lực.

10. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị về *xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Đồng thời, tổ chức triển khai, thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị 38-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Tỉnh ủy thống nhất phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn trực tiếp tham gia cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp trong phát triển kinh tế - xã hội.

3. Văn phòng Tỉnh ủy, các ban, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị
- Ban Bí thư TW,
- Các ban, UBKT, VPTW Đảng,
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các vụ của các ban TW Đảng theo dõi địa bàn TTH,
- Các đảng đoàn, BCS đảng,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Công thông tin điện tử Tỉnh ủy,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

để
báo
cáo

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Lê Trường Lưu